

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/NQ-CP

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương
và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2021**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ, các đại biểu dự Hội nghị và Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2021, tổ chức vào ngày 05 tháng 01 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Chính phủ thống nhất đánh giá: Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, diễn ra nhiều sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và các kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, là năm đầu tiên của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 trong bối cảnh đất nước ta gặp nhiều khó khăn, thách thức gay gắt hơn so với dự báo. Trên thế giới, đại dịch COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp với những biến chủng mới; kinh tế toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề và tăng trưởng thiếu vững chắc. Ở trong nước, đợt bùng phát dịch bệnh COVID-19 lần thứ tư với sự xuất hiện của biến chủng Delta lây lan nhanh và nguy hiểm đã xảy ra tại nhiều địa phương, đặc biệt là các trung tâm kinh tế, đô thị lớn, vùng kinh tế trọng điểm và ảnh hưởng nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội, sản xuất kinh doanh, sinh kế và đời sống Nhân dân.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; sự ủng hộ, đồng hành và giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sự chia sẻ, ủng hộ và tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương đoàn kết, thống nhất, nỗ lực, quyết liệt triển khai các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội và các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động của Chính phủ; phối hợp chặt chẽ, linh hoạt các chính sách, có những quyết sách

kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, kể cả biện pháp chưa có tiền lệ để phòng, chống dịch với phương châm đặt sức khỏe, tính mạng của Nhân dân lên trước hết, trên hết; kịp thời chuyển đổi chiến lược từ “không có COVID” sang “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và được đánh giá là đúng hướng, kịp thời, hiệu quả; thực hiện thành công chiến lược vắc-xin và chiến dịch tiêm chủng lớn nhất từ trước đến nay. Đồng thời, tập trung giải quyết khó khăn, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ đó, năm 2021, mặc dù gặp khó khăn, thách thức nhiều hơn các năm trước nhưng nước ta đã đạt được những kết quả tích cực, đáng ghi nhận trên các lĩnh vực.

Nền kinh tế tiếp tục duy trì tăng trưởng ước đạt 2,58%; đạt và vượt 7/12 chỉ tiêu chủ yếu, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm tăng 1,84%, là mức tăng thấp nhất từ năm 2016 trở lại đây. Các công cụ chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ, bảo đảm thanh khoản cho nền kinh tế, mặt bằng lãi suất giảm, tăng trưởng tín dụng đạt 13,53%. Thị trường chứng khoán phát triển nhanh, quy mô vốn hóa tăng trên 46% so với năm 2020, trở thành một kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế. Thu ngân sách nhà nước vượt dự toán 16,4%, trong đó thu thuế và phí tăng 14,4% so với năm 2020; chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm; bội chi dưới 4% GDP và thấp hơn so với dự toán Quốc hội quyết định; bảo đảm nhu cầu chi phòng, chống dịch và các nhiệm vụ cấp bách khác. Thương mại, dịch vụ phục hồi tích cực. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa năm 2021 tăng 22,6% so với năm 2020, đạt 668,5 tỷ USD, cao nhất từ trước tới nay và trở thành một trong 20 nền kinh tế có quy mô thương mại lớn nhất thế giới; cán cân thương mại duy trì xuất siêu năm thứ 6 liên tiếp, đạt khoảng 4 tỷ USD. Nông nghiệp tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia; sản lượng lúa đạt 43,88 triệu tấn, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt trên 48,6 tỉ USD. Có khoảng 68% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tăng trưởng khu vực công nghiệp và xây dựng năm 2021 đạt 4,05%, đóng góp 63,8% trong tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Trong năm 2021, gần 160 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội ước đạt trên 2,89 triệu tỷ đồng, tăng 3,2%, tương đương 34,4% GDP, trong đó, vốn đầu tư nước ngoài đăng ký đạt trên 31 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm 2020. Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, thương mại điện tử, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, phát triển các mô hình, hoạt động kinh doanh mới. Khởi công một số công trình và đẩy nhanh tiến độ triển khai nhiều dự án kết cấu hạ tầng quan trọng quốc gia, đặc biệt là các dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc giai đoạn 2021 - 2025, dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành... Khẩn trương hoàn thiện quy hoạch phát triển điện lực và quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia. Tích cực, tập trung xử lý các vấn đề khó, tồn đọng, kéo dài, trong đó quyết liệt chỉ đạo xử lý những tổ chức tín dụng yếu kém, các dự án, doanh nghiệp, công trình chậm tiến độ, đầu tư kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật đáp ứng yêu cầu thực tiễn phòng, chống dịch

và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục xây dựng bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

An sinh xã hội được chú trọng, đời sống nhân dân cơ bản ổn định; kịp thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Các giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của toàn dân tộc tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, tinh thần đoàn kết, gắn bó, yêu thương, chia sẻ được nhân rộng. Chất lượng giáo dục, đào tạo cơ bản được bảo đảm; tổ chức tốt các kỳ thi tốt nghiệp, tuyển sinh cao đẳng, đại học; dạy và học được tổ chức linh hoạt, phù hợp, bảo đảm an toàn dịch bệnh. Trình độ của người lao động được cải thiện, góp phần tăng năng suất lao động năm 2021 lên 4,71% so với năm 2020. Công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ và cải thiện môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu được tăng cường; hoàn thành các chỉ tiêu môi trường theo kế hoạch đề ra và tích cực chuẩn bị hướng tới phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm, chỉ đạo. Quốc phòng, an ninh quốc gia được củng cố, tăng cường; chủ quyền quốc gia, môi trường hòa bình tiếp tục được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Hoạt động đối ngoại được triển khai đồng bộ, toàn diện, linh hoạt, hiệu quả, đặc biệt là ngoại giao vắc-xin. Thông tin, truyền thông được đổi mới, nâng cao hiệu quả, kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm, tư tưởng sai trái, xuyên tạc; lan tỏa năng lượng tích cực, tạo đồng thuận xã hội. Uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế tiếp tục được củng cố và nâng cao.

Bên cạnh kết quả đạt được, các lĩnh vực kinh tế - xã hội vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đạt kết quả chưa cao. Công tác phòng, chống dịch có lúc, có nơi còn bị động, lúng túng; năng lực hệ thống y tế, nhất là ở cấp cơ sở còn nhiều hạn chế. Còn 5/12 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu chưa đạt mục tiêu, sức ép lạm phát gia tăng; kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro; chi phí đầu vào tăng cao; tỷ lệ nợ xấu có xu hướng tăng. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vốn ODA và vay ưu đãi còn thấp so với kế hoạch. Cơ cấu giữa các ngành, lĩnh vực và nội ngành, lĩnh vực chuyển dịch chậm. Cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước chưa đạt tiến độ. Công tác lập quy hoạch còn bất cập. Sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, một số chuỗi sản xuất, cung ứng bị đứt gãy; nhiều doanh nghiệp phải ngừng hoạt động. Lao động, việc làm bị ảnh hưởng nặng nề, số lượng người lao động tạm ngừng, thiếu, mất việc làm gia tăng. Đời sống một bộ phận người dân gặp nhiều khó khăn, nhất là tại các địa bàn thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội, nảy sinh các vấn đề phức tạp về tâm lý, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đấu tranh, phòng, chống tội phạm còn nhiều thách thức. Quốc phòng, an ninh trên một số địa bàn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

Bước sang năm 2022, năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Đại dịch COVID-19 còn tiềm ẩn các diễn biến phức tạp, nguy hiểm hơn. Kinh tế thế giới tiếp tục phục hồi song còn nhiều rủi ro. Trong nước, nguy cơ chậm phục hồi kinh tế và suy giảm tăng trưởng hiện hữu nếu chúng ta không kiểm soát được dịch bệnh và có giải pháp phù hợp thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; rủi ro lạm phát gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường; sức chống chịu và nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân còn hạn chế.

Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương lĩnh hội đầy đủ, quán triệt sâu sắc và triển khai nghiêm túc, hiệu quả ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương ngày 05 tháng 01 năm 2022, đặc biệt là 05 định hướng lớn về phát triển kinh tế - xã hội và bổ sung vào các chương trình, kế hoạch hành động bằng những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Chính phủ thống nhất Chủ đề điều hành của năm 2022 là **“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”**; yêu cầu từng thành viên Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương tập trung quán triệt và tổ chức triển khai nghiêm túc, sáng tạo, kịp thời, quyết liệt các kết luận của Trung ương, Nghị quyết của Quốc hội và các Nghị quyết của Chính phủ, nhất là các Nghị quyết số 01/NQ-CP và số 02/NQ-CP; theo dõi sát diễn biến tình hình, tập trung chỉ đạo, động viên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương phát huy tinh thần trách nhiệm, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, yếu kém; kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được của Chính phủ qua các nhiệm kỳ các năm trước, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, vượt qua khó khăn, thách thức với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, giải pháp mạnh mẽ và hành động quyết liệt, hiệu quả; phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Ưu tiên nguồn lực, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19 và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Tiếp tục tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ. Đề cao tinh thần đoàn kết, cùng cả hệ thống chính trị và nhân dân cả nước tiếp tục kiên trì, quyết tâm xây dựng Chính phủ, chính quyền địa phương liêm chính, trong sạch, vững mạnh toàn diện, phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ mà Đảng, Quốc hội đề ra trong năm 2022, tạo nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo.

Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Nhâm Dần 2022 và Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

2. Về Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp đầy đủ ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến đại biểu tại Hội nghị Chính phủ với địa phương, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết trước ngày 20 tháng 01 năm 2022.

3. Về Báo cáo tổng kết năm 2021 và kết quả triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ năm 2021; Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến đại biểu tại Hội nghị Chính phủ với địa phương, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

b) Để tiếp tục triển khai có hiệu quả, tạo đột phá trong cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022, Chính phủ yêu cầu:

- Các bộ, ngành, địa phương nêu cao tinh thần chủ động, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2022 của Chính phủ ngay sau khi được ban hành.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ triển khai Hệ thống theo dõi, đánh giá, giám sát việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia thông qua dữ liệu số, kịp thời phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục thực hiện việc giám sát, đánh giá khách quan và kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết của các bộ, ngành, địa phương.

4. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021

Năm 2021 là năm chuyển tiếp nhiệm kỳ Chính phủ, trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn nhiều hơn, đặc biệt là diễn biến phức tạp, khó lường của thiên tai, thời tiết và dịch bệnh COVID-19 nhưng với quyết tâm, trách nhiệm, đoàn kết, nhất trí cao, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã thống nhất xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành năm 2021 và quyết liệt thực hiện ngay từ đầu năm với chủ đề: “*Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển*”. Sau khi Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021 được kiện toàn và Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 được phê chuẩn, Thủ tướng, các Phó Thủ tướng và các thành viên Chính phủ với tinh thần trách nhiệm cao đã bắt tay ngay vào công việc, nắm bắt tình hình, các khó khăn, vướng mắc, kịp thời có giải pháp xử lý với quyết tâm xây dựng Chính phủ đổi mới, liêm chính, hành động, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ đã chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Nhân dân; tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ. Chính phủ đã khẩn trương quán triệt và cụ thể hóa

Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội bằng chương trình, kế hoạch hành động với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; chú trọng công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng và Quốc hội trong chỉ đạo, quản lý, điều hành. Thực hiện tốt Quy chế làm việc của Chính phủ và quy định của pháp luật.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã hành động quyết liệt, sâu sát, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, phù hợp thực tiễn trong chỉ đạo, điều hành; trong đó có những quyết sách, chủ trương lớn đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kịp thời quyết định trong điều kiện cam go, thời gian cấp bách, đáp ứng yêu cầu thực tế, “biến nguy thành cơ”, phù hợp với điều kiện của nước ta và đã mang lại hiệu quả cao. Vì vậy, tình hình đất nước năm 2021 tuy gặp rất nhiều khó khăn hơn những năm trước nhưng kết quả đạt được của năm 2021 trên các lĩnh vực có những điểm sáng, tích cực, tạo đà cho sự phục hồi và phát triển của nước ta trong thời gian tới; thể hiện rõ nét tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, niềm tin mạnh mẽ của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước; chứng minh chủ trương, đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ, sự vào cuộc có hiệu quả của toàn bộ hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên mọi miền đất nước; khẳng định tính ưu việt của hệ thống chính trị và bản chất tốt đẹp của chế độ ta.

Chính phủ cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021 tại văn bản số 82/TTr-VPCP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ. Giao Văn phòng Chính phủ tổng hợp, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ và đại biểu dự họp, hoàn thiện, ban hành Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương.

5. Về Báo cáo về công tác cải cách hành chính năm 2021

Chính phủ cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu tại Báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 do Bộ Nội vụ trình tại văn bản số 6719/BC-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2021. Để tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, trong năm 2022, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương:

a) Bám sát Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, khẩn trương xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh để kịp thời khơi thông, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phục hồi, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội. Ban hành theo thẩm quyền các thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Tài chính khẩn trương ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp

công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập để tạo điều kiện cho các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Về Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng năm 2021

Chính phủ cơ bản thống nhất với những kết quả chủ yếu của công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu năm 2022 do Thanh tra Chính phủ trình tại văn bản số 2296/BC-TTCTP ngày 28 tháng 12 năm 2021, trong đó, yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra; tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp và thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là các ngành, lĩnh vực, địa phương có dấu hiệu vi phạm, dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; sớm triển khai thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm phục vụ phòng, chống dịch. Nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật. Tập trung hoàn thiện dự án Luật Thanh tra (sửa đổi) bảo đảm chất lượng và tiến độ trình Quốc hội.

b) Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

c) Khẩn trương triển khai thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; Đề án về cơ sở dữ liệu quốc gia kiểm soát tài sản, thu nhập ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, xây dựng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn và công cụ kiểm tra, giám sát; coi trọng công tác giám sát, kiểm tra nội bộ. Thực hiện nghiêm chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

7. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP năm 2021

Chính phủ cơ bản thống nhất với những nội dung chủ yếu của Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP trong năm 2021 do Bộ Thông tin và Truyền thông trình tại văn bản số 153/BC-BTTTT ngày 15 tháng 12 năm 2021, đồng thời, yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương:

a) Khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ giao tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử thành Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương làm Trưởng ban.

b) Tiếp tục duy trì, phát triển các hoạt động trực tuyến, ứng dụng công nghệ số trên các mặt đời sống, kinh tế - xã hội, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp.

c) Khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp, nhà khoa học nghiên cứu giải pháp đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin để phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ an sinh xã hội, phát triển kinh tế; kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện.

d) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai cung cấp, kết nối các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

đ) Giao Bộ Công an tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, hoàn thành trong tháng 5 năm 2022.

8. Báo cáo về tình hình thực hiện chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2021

Chính phủ cơ bản thống nhất với báo cáo đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh năm 2021; những khó khăn, vướng mắc và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2022 tại Báo cáo số 9475/BC-VPCP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ; trong năm 2022, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu sau:

a) Tập trung chỉ đạo, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh đã được phê duyệt theo nguyên tắc một văn bản sửa nhiều văn bản và theo trình tự, thủ tục rút gọn; chậm nhất trong 6 tháng đầu năm 2022 phải hoàn thành đối với các văn bản thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

b) Tham vấn các hiệp hội, doanh nghiệp, đối tượng chịu sự tác động đối với các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và quy định dự kiến ban hành trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng tham vấn quy định kinh doanh tại địa chỉ <https://quydinghkinhdoanh.gov.vn>; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành trước ngày 30 tháng 9 năm 2022.

c) Cập nhật đầy đủ, chính xác, công khai kịp thời quy định kinh doanh (gồm quy định hiện hành và dự kiến ban hành), kết quả rà soát, chi phí tuân thủ, phương án cắt giảm, đơn giản hóa dự kiến trình phê duyệt, phương án đã được phê duyệt vào Cơ sở dữ liệu quy định kinh doanh.

d) Thực hiện tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia hình thành Hệ thống

thông tin thống nhất về giải quyết thủ tục hành chính từ trung ương đến địa phương. Thiết lập kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại Bộ phận Một cửa cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo tiến độ Chính phủ giao tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

đ) Giao Văn phòng Chính phủ xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về đánh giá chất lượng quản trị công trong cải cách quy định kinh doanh và thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hoàn thành trong tháng 3 năm 2022. Theo dõi, đánh giá kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh và việc thực hiện thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương; định kỳ hàng quý giao ban với các bộ, ngành, địa phương, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

9. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết năm 2021

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục chủ động, quyết liệt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các đề án trong Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương thường xuyên theo dõi, rà soát, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo, TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: Văn thư, TH (2b).*TH*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Phạm Minh Chính